

Số: 726/2024/QĐST-VDS

Quận 12, ngày 23 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Trần Văn Điệp.

*Thư ký phiên họp:* Ông Trần Thiện Quang là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:* Bà Võ Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 501/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2024, về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 16/2024/QĐST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Văn B; Địa chỉ: 2 Khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Bùi Thảo M; Địa chỉ: 1 D, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số công chứng: 003830, lập ngày 23/7/2024 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thanh H).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị P; Địa chỉ: E Khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Văn H1; Địa chỉ: E Khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Nguyễn Văn H2; Địa chỉ: E Khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bà Nguyễn Thị S; Địa chỉ: 7 TCH A, Khu phố D, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của bà P, ông H1, ông H2, bà S:* Bà Bùi Thảo M; Địa chỉ: 1 D, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số công chứng: 003831, lập ngày 23/7/2024 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thanh H).

5. Bà Nguyễn Thị L; Địa chỉ: 2 Khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Các đương sự có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

### NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu và quá trình giải quyết việc dân sự, ông Nguyễn Văn B là người yêu cầu và bà Bùi Thảo M là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Cha và mẹ của ông Nguyễn Văn B là ông Nguyễn Văn T (sinh năm 1930, chết năm 2011) và bà Vũ Thị D (sinh năm 1933). Ông T và bà D có tất cả 07 người con gồm: Bà Nguyễn Thị P, ông Nguyễn Văn H1, bà Nguyễn Thị M1 (chết năm 2023), ông Nguyễn Văn H2, bà Nguyễn Thị S, ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị L.

Do bà Vũ Thị D đã già yếu (91 tuổi), sức khỏe và trí tuệ sa sút trầm trọng, đi chữa trị nhiều lần nhưng không có chuyển biến tích cực. Hiện nay, bà D không thể nhận thức và làm chủ hành vi của mình nên ông B yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ ông là bà Vũ Thị D mất năng lực hành vi dân sự để gia đình thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến quyền và nghĩa vụ của bà D.

Tại các bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị L và bà Bùi Thảo M là người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị P, ông Nguyễn Văn H1, ông Nguyễn Văn H2, bà Nguyễn Thị S trình bày: Các ông, bà là con của bà Vũ Thị D và ông Nguyễn Văn T. Các ông, bà có cùng ý kiến với ông B và đồng ý yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Vũ Thị D mất năng lực hành vi dân sự để gia đình thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến quyền và nghĩa vụ của bà D.

Tại phiên họp: Người yêu cầu là ông Nguyễn Văn B do bà Bùi Thảo M là đại diện theo ủy quyền; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị L và bà Bùi Thảo M là đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị P, ông Nguyễn Văn H1, ông Nguyễn Văn H2 và bà Nguyễn Thị S - vắng mặt, có đơn xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Đây là việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, người bị yêu cầu là bà Vũ Thị D có nơi cư trú tại Quận A nên căn cứ Điều 27, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân Quận 12 thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết, Tòa án thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Chưa đảm bảo về thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu. Người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Về nội dung: Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 6935/KLGD ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H kết luận đối với đương sự Vũ Thị D và căn cứ khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015 có cơ sở đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn B về việc tuyên bố bà Vũ Thị D mất năng lực hành vi dân sự.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp; lời khai của các đương sự và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 12 nhận định:



[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ hồ sơ việc dân sự thể hiện bà **Vũ Thị D** là mẹ ông **Nguyễn Văn B**. Do bà **D** đã già, sức khỏe và trí tuệ sa sút trầm trọng nên ông **B** yêu cầu Tòa án tuyên bố bà **Vũ Thị D** mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 376 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà **Vũ Thị D** cư trú tại địa chỉ **E, Tổ I, Khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh** nên căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đây là việc dân sự về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên họp, người yêu cầu là ông **Nguyễn Văn B** do bà **Bùi Thảo M** là đại diện theo ủy quyền; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà **Nguyễn Thị L**, bà **Bùi Thảo M** là đại diện theo ủy quyền của bà **Nguyễn Thị P**, ông **Nguyễn Văn H1**, ông **Nguyễn Văn H2** và bà **Nguyễn Thị S** - vắng mặt, có đơn xin vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của đương sự:

[3.1] Sau khi thụ lý yêu cầu của ông **Nguyễn Văn B**, yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với bà **Vũ Thị D**, Tòa án đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định năng lực hành vi dân sự đối với bà **Vũ Thị D**. Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 6935/KLGD ngày 30 tháng 8 năm 2024 của **Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H** kết luận đối với đương sự bà **Vũ Thị D**, sinh năm 1933 như sau:

- Về y học: Đương sự sa sút tâm thần do tuổi già, mức độ nặng (F03-ICD10).
- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[3.2] Khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”. Từ những nhận định nêu trên, có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của ông **Nguyễn Văn B**, tuyên bố bà **Vũ Thị D** mất năng lực hành vi dân sự.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 về việc giải quyết việc dân sự là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 21, khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, khoản 1 Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông **Nguyễn Văn B**:

Tuyên bố bà **Vũ Thị D**, sinh năm 1933; địa chỉ thường trú: 51 **Khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh** là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Giao dịch dân sự của bà **Vũ Thị D** phải do người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do ông **Nguyễn Văn B** chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0005169 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

4. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp đương sự không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND TP. HCM;
- Viện KSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Trần Văn Điệp**